NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1674 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ BẢY 14 OCTOBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

№ 441

BÁNG :

	Đông-pháp, Cao-miên, Ai-lao, Trung-kỳ, Bắc-kỳ	Tàu, Nhật-bản	Các nước khác
Một năm.	6$00	6$90	8$30
Các tháng về	»	8.00	8.00
Các công-sở	3$.00	3.50	3.20
Sáu tháng. .	1.50	1.75	1.60
Ba tháng. . .	0.50	0.60	0.55
Một tháng. .			

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Mỗi năm	Mỗi tháng	Mỗi số
0$30	6$60	9$00
0$30	3.30	4.50
0$30	1.65	2.25
0$30	0.60	0.75

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 0$ 11gnes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large

1re page
Une seule insertion. . . . 0$ 20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$ 18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . : 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái vấn-đề chấn-hưng nông-nghiệp ở nước ta bây giờ

Ở các nước bên Âu Mỹ, công-nghệ thương-nghiệp đã mở-mang phát-đạt, mà nghề nông cũng tiến-bộ lạ thường, phép giống ta càng ngày càng tinh, cách cày bừa càng ngày càng kỹ, lợi dụng được những máy hơi nước, máy hơi điện để dùng làm điện-khí, chế tạo được những chất hóa-học, chất không-khí để dùng làm màu phân, lựa chất đất thật sành, chọn hột giống thật tốt, cho nên địa lực khai-phát được hết, mà nông-sản thu-hoạch được nhiều. Từ sau trận đại-chiến-tranh đến giờ, toàn thế-giới đều lo về thực-phẩm hiếm hoi, nguyên-liệu thiếu thốn, đâu đây lại càng gia-tâm chú ý làm cho nghề nông lại càng tiến bộ hơn trước nhiều.

Nước ta là một nông-quốc, sánh với các nước thì nghề nông lại càng là căn-bản hơn ; trong nước công-nghệ thương-nghiệp còn Âu trí cả ; những đồ phục dụng không máy thứ không phải ngoũng cấp của người ngoài, nhỏ cho đến sợi chỉ, cây kim, ngòi bút, mảnh giấy, cân cho đến thuốc để chữa bệnh, sữa để nuôi mình, mỗi năm cái tổng ngạch ngoại-hóa thâu-nhập ở xứ mình kể có hàng trục, hàng triệu ; vậy thì ta thử thường vào đâu mà đổi được những đồ cần dùng của ta đó ? Trừ ra chỉ có các thứ nông-sản mà thôi. Các thứ nông-sản của ta mà có được nhiều, thì ta ăn dùng đã dư, lại bán ra ngoài được nhiều, mua đủ được những đồ cần dùng của ta, mà ta được hưởng mọi bề sung-sướng. Các thứ nông sản của ta mà có được ít, thì một là ta bán ra ngoài hết mà trong nước không đủ ăn dùng, hai là ta bán ra ngoài chẳng được bao nhiêu, không thể sắm đủ được những đồ cần dùng cho ta, mà ta phải chịu mọi bề túng thiếu. Nay muốn cho các thứ nông-sản của ta được thập phần sung-túc, ngoài cái cách khai-khẩn nông-điền, cải lương nông-nghiệp, còn cái cách gì nữa ra thành được bông lúa sợi tơ. Người ta nói nước Nam mình là một nước chỉ sống về nghề nông, thật phải.

Một nước chỉ sống về nghề nông, mà nghề nông không tiến-bộ, thì cái tiền đồ kinh tế, hiểm-trượng biết là nhường nào! Thử coi nông sản của mình xuất càng chỉ có gạo là một thứ đại-tôn, mà trong khoảng mấy năm nay, sánh với gạo Diên-điện, Xiêm-la số bán không bằng mà giá bán cũng sút ; còn ngoại giả mía thì không tốt bằng mía Qua-oa (Java) ; bắp thì không tốt bằng bắp châu Mỹ ; tơ thì xấu kém tơ Nhật ; đậu thì nhỏ kém đậu Tàu ; những chè, quế, tiêu, sơn, bông, dạ, cà-phê, cao-su, cùi rừa khô, thầu dầu hột v. v. tuy cũng giống được ít nhiều, mà xuất càng chưa được mấy tí. Ruộng đất mười phần còn bỏ hoang đến ba, bốn, như mấy tỉnh thượng-du, mấy nơi miền bể ở Bắc-kỳ, mấy chỗ về giáp nguồn ở Trung kỳ, mấy hạt về phía tây ở Nam-kỳ còn biết bao nhiêu là đồi dãy mênh-mông, đồng điền bát ngát ; giá ở vào tay người Âu Mỹ thì đã thành ra non sông hoa gấm thế-giới bạc vàng từ bao thuở, mà ở nước mình suốt đời kia qua đời nọ vẫn trơ trơ là mấy nơi rừng rậm, mây bãi cỏ tranh. Nông nghiệp đã không biết cải lương mà nông điền cũng không thêm khẩn tịch, như thế thì nghề nông mình đã có tiến-bộ được chút nào đâu ? Mà nào có phải điều gì ngăn trở mà không tiến bộ được. Nghề nông cốt nhất : 1° là địa lợi, 2° là nhân-công. Kia như nước Mỹ ruộng đất tốt mà nhân-công thiếu, nước Nhật nhân công nhiều mà ruộng đất xấu, chỉ vì chịu hết sức khẩn tịch, gia ý cải-lương mà cũng đến làm giàu về nghề nông được cả. Nước ta ruộng đất phì-nhiêu, khí hậu ấm áp, thật rất thích hợp về nghề nông. Xem ngay bây giờ nông-nghiệp còn chưa cải-lương được tí gì, nông-dân còn chưa khẩn-tịch được bao nhiêu, mà các thứ nông sản bán ra ngoài, mỗi năm cũng được một số khá to, thì biết địa-lợi của mình không phải là không hậu. Nhân-dân thì cần kiệm chịu khó, dầu sương giải nắng, mạnh chân khỏe tay. Coi những nhà làm ruộng, chồng đi cày tự gà gáy, vợ tát nước đến nửa đêm, ông bà già năm sáu-mươi tuổi đầu còn lọm-khọm ngoài sân rũ rơm phơi lúa, đứa bé tám chín tuổi đã biết đội bó cỏ theo chân trâu bò, toàn là những kiện-tốt tinh-binh trong trận ruộng đồng phá rẫy. Địa lợi như thế, nhân-công như thế, thì nghề nông tiến-bộ có khó gì. Xét ra chỉ tại người mình có tính thủ cựu ưa thường, không từng dụng công thí-nghiệm, không biết đất nào phải giống thứ cây nào mới hợp, phải bón thứ phân nào mới tươi, lựa hột giống thế nào cho tinh, sâm điền-khí nào cho tốt, hoàng-trùng lấy gì trừ trị, thủy hạn lấy gì ngăn-ngừa ; nông-nghiệp còn mong gì cải-lương, mà nông-điền còn mong gì khẩn-tịch được.

Nay nhờ có chính-phủ Bảo hộ hết lòng chấn-hưng nông nghiệp cho dân ta, nào lập trường canh-nông, nào đặt phòng thí-nghiệm, nào sở mục-súc, nào nhà chăn tằm, đều có ý giục-giã cho nghề nông mình chóng trở nên thịnh vượng. Tưởng các nhà nông ta ai nấy nên nức lòng hỏi dạ mà cố tìm phương tiện chủng cải lương, vững chí bền gan mà cố ra công khai hoang khẩn thổ. Dù công-nghệ thương-nghiệp, chưa theo kịp bằng người, mà nghề nông là cái nghề gốc của mình đã mấy nghìn năm nay đứng để đến ngày nay lại thành ra thua sút vậy.

P.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 11 Octobre 1922

Hội-đồng Bồi-thường

Quan Barthou trùng-cử tổng-trưởng hội đồng Bồi-thường.

Paris, ngày 12 Octobre 1622

Việc Đông-âu

Người Hy-lạp ký bản giao-ước Moudania ngày hôm trở bảy.

Việc xứ Mésopotamie

Nước Anh và xứ Mésopotamie đã ký giao-ước kết hiếu.

Nga với Thổ

Nga với Thổ hai bên đã ký bản giao-ước bình vụ

Các quan đại sứ Đại-pháp

M. Herbette được bổ chức đại-sứ ở Bruxelles thay cho M. Demargerie được bổ đi Berlin.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 13 Octobre 1922

Tại nghị-viện

Nguyên-lão nghị viện và Thứ-dân nghị-viện đã họp một kỳ đại-hội-đồng. Hai ông hội-trưởng Bourgeois và M. Péret có đọc lời viếng các ông nghị-viên mất trong buổi nghỉ hè.

Chiến-thuyền ở cõi Viễn-đông

Sáng hôm thứ năm, tuần-dương-hạm Jules Michelet, và tuần dương-hạm Victor Hugo sẽ khởi hành ở Brest để đi tuần ở Viễn-đông. Quan thủy nguyên-soái Gilly quản-đốc Trong phái-bộ đi tuần lấy có một quan nguyên Toàn-quyền thuộc-địa, M. Peytreopin, giáo sư tại trường Cao đẳng thương-mại, và M. Vaucourt, kỹ sư kiến-lộ.

Kỷ niệm việc tìm thấy Mỹ-châu

Nhân dịp kỷ-niệm việc tìm thấy Mỹ-châu, nhiều nhà ở Paris cắm cờ từ buổi sáng. Ở Bordeaux có đặt lễ trọng thể.

Việc nước Hy-lạp

Chánh phủ Hy-lạp có bá cáo với các báo-quán rằng trong ba ngày nữa chánh phủ ấy sẽ ký bản giao ước Moudania. Chánh phủ ấy chỉ đợi các đại-biểu Hy-lạp trở về để bẩm rõ các điều-khoản trong bản giao-ước ấy, nhất là về việc rút quân-lính ra khỏi đất Tracc.

M. Zaimis ở Vienne có điện về rằng nhận chức tổng-trưởng tòa nội các. Mười ngày nữa ông sẽ tới Athènes.

M. Pafzis, nguyên xã trưởng, về đảng Venizelos được đồng-thanh tái-cử làm xã-trưởng.

Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ

Bản giao ước Moudania có mười bốn khoản, nhất là nói về cái thể lệ rút quân-lính và các quan chức Hy-lạp ở đất Thrace về, và đem các quan chức cùng vệ-binh nước Thổ đến đấy và về việc kiểm duyệt đất ấy trong buổi giao thời. Từ khi thi hành bản giao ước Moudania thì cuộc chiến-tranh sẽ bãi. Quân lính Hy-lạp sẽ lui về đóng sau một đường kẻ từ tả ngạn sông Maritza, từ chỗ cửa sông, cho đến chỗ sông ấy qua đường cương-giới đất Thrace. Vệ-binh nước Thổ đóng ở đấy sẽ tướng tỉ cộng là 8000. Quân lính Đồng-minh sẽ thấy có 7 đại-đội, sẽ đóng ở miền đông đất Thrace.

Ba mươi ngày sau khi quân lính Hy-lạp rút về, thì quân lính và các phái-bộ Đồng-minh sẽ triệt đi.

Quân-lính hiện nay đóng ở đất Thrace cứ để nguyên. Chánh-phủ Angora cam-đoan không đem quân đến miền đông đất Thrace và cũng không mộ quân ở đấy. Bản giao-ước Moudania bắt đầu thi hành ba ngày sau khi ký, nghĩa là ngày 15 Octobre hồi 0 giờ. Các tướng-tá Đồng minh sẽ bàn định với nhau về cái thể-lệ thi hành. Mấy viên tướng của Đồng minh sẽ đến Rodosto để hội-nghị với viên tướng Hy-lạp tên là Nider về cái chương trình rút quân. Quân Pháp sẽ đóng ở Andrinople, ở Kirk-kilisse, và ở Lullebourgas ; quân Anh sẽ đóng ở Rodosto, quân Ý sẽ đóng ở Tchorlou. Mỗi phái-bộ sẽ có một viên đại-biểu đội-trưởng, chủ trương về các tướng tá của hai nước Thổ và Hy-lạp.

Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ

Các báo-quán khen rằng trong cuộc hội-nghị Mondania các nước đều nhiệt-thành về cuộc hòa bình. Tướng quân Harrington có nói với Ismet Pacha các viên đại-biểu cùng bản chức xin vui lòng khen cái thái-độ ôn hòa và nhân-nại trong cuộc hội-nghị mới rồi. Vậy tôi xin thay lời Hồng-minh liệt-quốc mà chúc cho chánh-phủ Thổ nhĩ-kỳ được mọi sự thịnh vượng.

Việc nước Đức

Quan Giám-quốc nước Đức có ký chỉ-dụ ấn định việc buôn bán các tiền tệ ngoại quốc, mục-đích là ngăn ngừa mọi việc doanh-lợi đầu cơ. Bản chỉ-dụ ấy thi hành ngay lập-tức. Theo như bản chỉ dụ ấy thì những việc buôn bán trong nước phải giả bằng tiền mark. Còn những việc buôn bán bằng tiền tệ ngoại-quốc thì không được công nhận. Những việc buôn bán tiền tệ phải chế hạn không được tự do. Sẽ có đặt quan chức riêng kiểm duyệt việc buôn bán tiền tệ.

Quan Toàn-quyền Long tại Pháp

Việc Thuộc-địa Đại-pháp có đặt tiệc khoản-đãi quan Toàn-quyền Maurice Long, quan Albert Sarraut chủ-tọa. Có hai trăm quan chức đến dự tiệc. Trong số ấy có quan thượng-thư Reibel và quan thống-chế Joffre.

Thị giá quốc-trái : 3% 59.30. — 4 1/2 1915, 62,45 — 5% 1915 1916, 76.95 — 5% 1920 90. — 6 1/2 1920 90.63.

Tin Trung-hoa

Ngày 7 Octobre

Việc Bắc-kinh

Một ngàn vạn khổ-khoản vẫn không phát-hành được ; tôn Nội các mới định đổi làm công-trái-khoản lãi tám ly, bao mười một năm trả.

Tào-Côn điện Nội-các mới phải cấp trả trả hết số quân hương thiếu trước, phái người vào kinh tọa thu

Thang-nhĩ Hòa nhận tổng-trưởng bộ Giáo-dục. Các nhân viên trong giáo giới phẫn nhiều không biểu đồng tình.

Những nghị viên về phái Hộ-pháp họp nhau hơn hai trăm người bàn cái phương-pháp đối phó với quốc-hội Bắc-kinh.

Việc Quảng-đông

Một đạo quân Bắc-phái thuộc về Trương-khai-Nhu quản-lĩnh, trước đánh nhau với quân Trần-quỳnh Minh không lợi, lui về mặt Tây-giang, nay lại triệu tập quân đội chỉnh bị lương giới, tiến đóng ở Tầm-châu, Trần-quỳnh-Minh được tin trước, phái lữ-trưởng là Hùng-Lược cùng đoàn-trưởng là Vũ-Kỳ suất lĩnh quân đội phản trú các phòng-địa Phật-sơn để lo hãn ngữ.

Trần-quỳnh-Minh chia quân đội trong lĩnh làm các khu, thuộc-quyền sở Thiện-hậu, mỗi khu đặt một người đốc-biện thiện-hậu. Tất cả mười khu Quảng-châu, Thiền-liên, Triệu-khánh, Khâm-liêm, Trào-mai, Quỳnh-nhai, Cao-lôi, Huệ-châu, Tam la và Lưỡng-dương.

Tự do diễn đàn

Nghénh hôn giả-thú

Nước Nam ta từ xưa đến nay, việc giá-thú dụng vợ gả chồng vẫn theo lối Tàu chưa dỗi được chút nào, sự gian dị chưa trông thấy, những người có con gái đã đến tuổi cập-kê, sinh ra nhiều thứ, trước nhất làm lễ ăn hỏi, nhà giai phải đem đồ sêu tết từ đầu cho đến cuối năm, phải sêu cả mâu nào thức ấy, mỗng năm ngày tết, nhà giai tốn kém mất bao nhiêu tiền mua đồ sêu cho nhà gái trong một năm giỏi, mà chưa định cho cưới, thời nhà giai lại phải chịu sêu tết trong một năm nữa, hết một năm ấy rồi ra nhà gái lại vì với không muốn gả, chê thế này, chê thế khác, lại muốn gả con gái cho nhà nào giàu cự-phú hơn kia.

Nhà nào có con giai con gái đến tuổi chỉ mong cho thành gia-thất là quí, chứ ai có muốn để việc giá-thú nghênh-hôn trẻ nài làm gì, khốn còn tham lấy nhiều tiền, lấy nhiều đồ lễ-nghi cho nỗi danh-giá của mình, cũng có nhà cưới con giai, con gái ăn uống linh-đình năm ba ngày không dứt tiếng pháo nổ, hết thôi nọ sang thôi kia, người giàu ăn uống để đành, người nghèo sự cưới xin xem ra gian dị lắm. Muốn cho phương-tiện mọi đường.

Cũng có nhà con giai con gái quá tuổi chưa thành gia-thất là vì cho không tới thấp không thông, con nhà giàu lấy con nhà nghèo, con nhà trâm-anh với con nhà lầm thường so sánh không được xứng đáng.

Cổ-nhân đã có nói : « Nữ thập tam, Nam thập lục » thời mới phải kết nhân duyên thành gia-thất ; nay xem nhiều nơi tỉnh-thành và thôn-giã con giai, con gái mới 8, 9 tuổi đã lấy nhau rồi, trái đạo âm dương trong gia-đình là đỗ lũ trẻ con với nhau.

Lại có nhà làm lễ ăn hỏi, làm lễ xong chu tất cho nhà gái, định ngày để xin cưới, nhà gái không cho vội, lại thách thức đồ lễ-nghi đỗ tư-trang cho nhiều, nhà giai không thể lo được, lại hoãn không xin cưới nữa, sự dở dang đó cũng lại nhà gái cả, nhà giai đã chịu thiệt hại về sự sêu tết thời chớ, lại lúc xin cưới mà lại còn thách thức nữa chẳng hóa ra nhà giai đi mua con gái, chứ không phải đi xin cưới, có cầu tục-ngữ rằng : « Yêu nhau giá-thú bất-luận tài »

Nhà nào mà chậm sêu tết cho nhà gái, ra điều không bằng lòng, lại về ra sêu chậm và sêu thời này ít quá, thứ kia ít quá.

Ở các nước Âu-châu kia sự làm lễ ăn hỏi thực là giản dị, nhà giai, nhà gái đôi bên thuận làm thông-gia với nhau chỉ kiếm một quả *sú-vơ-nia* đổi hẹn giao-ước và trao cho nhau để làm tin, lúc cưới thời cưới, chẳng chê bai gì hết, sự cưới lại càng giản dị quá, lúc đưa dâu nhà gái có khi phải bù thêm của hồi-môn cho nhà giai nữa, chứ không lấy của nhà giai một đồng nào đâu. Thương thay ! cho người nhà nghèo có con gái, lúc gả chồng chỉ lấy cái lễ nhỏ, tiếc thay cho người nhà giàu cưới con giai tâm tí tục lễ mà chẳng được vẻ gì.

Người con gái đã thuận người ấy mà bố mẹ chỉ ham tiền cưới thách thức cho nhiều, cho nên đôi bên không lấy được nhau cũng vì sự thách thức của bố mẹ làm lỡ duyên của con mình ra, lấy là cái tội đó vậy.

Những nhà có con giai đã đến tuổi lấy vợ, chỉ định hỏi món kia đã cưới nhưng mà nhà giai chỉ thách thức đỗ cưới nặng quá, không thể lo được, sẽ dĩ nhiên nhà có con giai con gái lòng ngông chưa thành gia-thất cũng vì đó mà ra, muốn cho con giai lấy vợ, con gái gả chồng, để cho yên phận nối dõi tông-đường, chứ có lẽ đâu mà chịu sự cưới xin nặng nề, nhà giàu có đã đành, nhà nghèo phải đi vay để cưới vợ cho con, nhà có con gái chỉ mong người nào giàu có con giai thời gả để lấy đỗ sánh-nghi và đỡ lễ cho nhiều.

Có nhà cưới con giai con gái thiên mấy nghìn mem bánh, lợn quay năm bảy con, chè, mứt, can không biết bao nhiêu mà kể, để chia khắp cả mọi nơi để lấy tiếng khen, nhưng mà nhiều người chê lệ tục cưới xin xa phí lắm.

Các cô ả cửa các phòng khuê inỗi xuân xanh đôi tám, cha mẹ tham danh lợi, ép gả làm vợ kẻ hay vợ lẽ cho một ông cụ năm, sáu mươi tuổi không được xứng đôi, được một vài năm, ông cụ chết, cô ả thành ra gái góa đỏ dang, bách-niên gian-lão được chục tháng, giá thử con giai tân mà hỏi, thời lại về với chẳng người ta ít tiền và ít danh giá.

Còn như sự cưới xin ở chốn thương thôn, xem người nào có mâu mặt, lại càng thêm tiền cheo ở đình nặng và ăn uống cũng nặng v. v. .

Lúc đón cô-dâu ra về qua các ngã-ba, nào chỗ chăng dây với tiền không cho đi, nào chỗ bày ăn-thực để chẫn ngang đường, xem thế mới biết cái lệ tục hãy còn già-man lắm.

Ta mong rằng sự giá-thú nghênh-hôn của người Nam Việt ngày nay nên giản tiện và nên theo lệ tục các nước Âu-châu là phải.

Hoàng-Đặng-Văn

VĂN UYỂN

Vịnh Thúy-Kiều

Tài sắc khen ai lại tiếc ai !
Một thân tình hiếu trọn hai vai.
Làng văn ngọn bút chiếm hồn mười.
Trắng nợ bỗng nhoàn dưới dạ-đài.

Vịnh Thúy Vân

Mơ màng tình chị vướng duyên em.
Trẻ Tạo trêu người khéo cợt ghen,
Kim-mã ngọc-đường nhờ phận đỏ.
Hương lò đèn phím những đôi phen.

Cảnh-điểm Đinh-gia-Hân

Gặp gió hỏi gì đăng

(Lối liên hoàn)

I

Đêm khuya đi Gió lại lìu trai,
Gió lại tự đâu ? lại với ai ?
Gió rằng Gió ở phương Nam lại,
Còn chị Hằng-Nga đứng ở ngoài,

II

Còn chị Hằng-Nga đứng ở ngoài,
Sao em không rủ chị vào chơi ?
Non xanh nước biếc từng qua mắt,
Try-kỷ cùng nhau đã mấy người !

III

Try-kỷ cùng nhau đã mấy người !
Thập-thò chi nữa chị Hằng ơi !
Giữa bầy tâm sự cùng ta tỏ,
Ta rủ nhau lên đứng giữa trời.

IV

Ta rủ nhau lên đứng giữa trời,
Trông sam kẻ khóc, kẻ tươi cười.
Khóc cười cười khóc đều sai cả :
Trơ-trẽn như mình hóa thành-thơi !

Bài hát nói

(Mừng ông làm Sếp ga được Hàn-lâm, làm việc 10 năm, còn mẹ)

Thanh vân tiện lộ khoát, bước công danh thông đạt nhẹ nhàng thay ! ngọn cờ điển phấp-phới ra tay, thiên vạn thằng trí khu như nhất triệt. Thập tải kỳ công vừa Ngọc-khuyết, cửa trùng đan chiếm mỹ Tử nhàn, Câu ca, chén rượu, dịp phách, cung đàn, cho phỉ chí hữu tài tất hữu dụng. Sung sướng nhẽ ai xiêm vòng lọng, gái huê-cũ trông ngóng nức lòng chưa ? Còn nhiều phận đẹp duyên ưa.

Lê-Âm

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tâm-dục võ nhai

Ở làng kia, có một người vốn hiền lận mà nên một nhà nông-gia giàu có ở vùng ấy. Tham làm lừa đối, thiệt-thương bách-kế, ai ai cũng sợ tiếng như sợ rắn độc vậy.

Một hôm, người ấy đi thăm vườn tược rộng : ở ngoài đồng lúa chín đỏ ối, ở trong vườn hoa quả tốt tươi. Lúa gặt mấy năm trước còn tích trữ đổ đầy bích, đầy sọ. Trâu bò béo tốt, dây chuồng không biết bao nhiêu mà kể. Ở nhà, tiền bạc xếp đầy hòm này rương khác, lại còn bạc chôn ở dưới đất không kể. Nhà ngói cây mít nâm hẳn nóc. Của chim của nổi kể có vạn trở lên. Đương lúc thu nhàn nằm ấu, hình như có tiếng than tiếng khóc bên cạnh tai. Phảng phất có tiếng gõ cửa nhưng không phải gõ vào mấy cánh cửa bức bàn, mà gõ cửa « tâm-địa ». Cánh cửa « tâm-địa » mở rộng, người ấy nghe thấy nói như vầy :

« Người có tiền chôn thóc mọc, mà người có bố-thí cho kẻ nghèo nàn không ? Việc từ-thiện không bao giờ người nghĩ tới. Thấy người trong họ ngoài làng gặp hoạn nạn, chớ hề ra tay tế độ. Người có tiền nghìn bạc vạn đã cho là tóc-nguyên đâu. Có chín đồng, người còn tìm kế cho có thêm một đồng nữa để thành một chục rồi xếp vào xó hòm. Bởi lòng tham của người nó thúc-giục, nên người cư-xử tàn nhẫn với đồng-bào. Bến việc bèn mặt mà được việc, người cũng dám làm... »

Người ấy nghe thấy nói thế, trước còn bỡi hỡi, sau dần dần bình tĩnh mà bỏi rằng : « Tôi xin thề rằng tôi cay nghiệt đã điên lòng gang dạ sắt, còn không biết cảm động là cái chi chi. Người đồng-loại khổ sở trước mắt, mà chưa hề cứu giúp. Gặp người có cùng ngoảnh một làm thinh. Đạo trời lẽ phải, không biết Cẩn. Trong tâm chỉ biết vơ vét cho đầy túi tham. Vì đã cần cái ở thế-gian vào tay tôi, hỏ dễ đã thỏa lòng nầy... »

Nói đoạn, người ấy hỏi-hận ran sự đến nỗi không thể đứng được nữa, phải ngồi xuống.

Lại có tiếng gõ cửa, lần này gõ vào cửa bức bàn. Đó là một người hàng xóm, nghèo khổ kiếm không đủ nuôi một đàn con thơ. Khi gõ cửa, người ấy tự nghĩ mà lẫm bẩm rằng : « Tôi vẫn biết lão này giàu có mà không hề bao giờ bố-thí cho kẻ nghèo ; ta đành liều đến nhà ông lão ; lão trông thấy đàn trẻ thơ nầy, hẳn cảm-động cảnh nhà của tôi, mà phát bỏ để tâm chăng. »

Người nghèo ấy đẩy cửa vào trong nhà và nói với ông phú-già rằng :

« Tôi vẫn biết cụ bận công việc, không có thời giờ làm phúc cho bần-nhân. Tôi khốn cùng, đành đến kêu van ông ra tay tế-độ cứu-với người trầm-luân. Nay đàn con đói, cha ốm, đến vay ông bốn đấu thóc ».

Ông phú-già nhìn người đến vay một hồi lâu, thỏi-nhiên một tia ánh sáng thương nhân-loại chiếu vào tâm lòng tham lam kia. Phú-già trả lời :

« Mi hỏi vay bốn đấu thóc để độ thân ư ? Ta cho tám đấu ; nhưng có một điều phải làm trọn-vẹn cho ta ».

« — Thưa ông, việc gì ? »

« — Khi ta từ-trần, mi đến coi mả ta luôn ba đêm ».

Người nghèo thấy ông ta nói gở sự rồn rốc gáy, đương lúc bần hàn, xin vì lời ông ta nói. Người ấy cầm tạ ông rồi đem thóc về nhà.

Ông phú-già gỡ mồm nói như vậy, cách ba ngày, thọ bệnh rồi chết. Thấy phú-già chết kỳ-quặc như vậy, không ai đoán ra làm sao, nhưng chẳng ai thương tiếc cả. Khi tống táng xong, người nghèo nhớ đến nhời hứa, mà tự nói rằng : « Phú-già đã có lòng tốt cho tôi thóc về nuôi con, dù có thác đi nữa, tôi cũng không hề sai lời được ». Nên cứ tối đến, anh ta đến nghĩa-địa coi mả ấy. Đêm thanh-trăng sao vằng vặc, mỗ mả từng hàng, từng dẫy, đêm khuya cảnh tĩnh, thỉnh thoảng lại cả tiếng cú kêu, như có tiếng người than khóc nỉ-non, nghe mà ghê sợ. Tang tảng sáng, anh ta lại về nhà. Đêm hôm sau anh ta lại đến coi mả.

Đến đêm hôm thứ ba, anh ta nghĩ đến cảnh vắng, tiếng cú kêu, anh ta sợ hãi ran cầm cập, nhưng cũng phải đánh liều đến nghĩa-địa. Anh ta thông thấy một người là lì ở đâng xa đi đến. Ôi ! Thôi hồn tan phách lạc. Lại gần mới biết là một người. Người ấy đã đứng bỏi, mặt xanh nhợt, đôi con mắt sắc như dao. Trông nét mặt đủ biết là người sầu cảm. Người ấy khoác một cái áo, tay cầm một hộp gỗ to. Người coi mả mới hỏi :

« — Anh đến đây tìm kiếm gì ?... Đêm hôm, anh không sợ ma, mà dám đến đây ư ?».

« — Tôi có tìm kiếm gì đâu. Nếu tôi sợ ma hôm qua khác, thời tôi không dám đến nghĩa-địa này. Tôi lang thang đi khắp đó đây. Cái khổ này là tôi làm ra. Nguyên trước tôi kết-duyên với một người giàu có, tôi chơi bời phóng-đãng, phá của người, phụ công bạn trăm năm, hỏ theo nam-nhi, nên bỏ nhà mà đi. Đến nay thân cùng, dặm sương đủ nẻo ; đêm nay đến đây là kiếm chỗ ngủ... »

« — Nếu vậy, anh ở đây coi giúp tôi ngôi mộ này đêm nay, ta cũng nhan chia cái khổ ở đời. »

Nói đoạn, hai người đến coi ngôi mộ ông phú-già. Từ chập tối đến nửa đêm không xảy ra việc gì cả. Bỗng chốc, trận gió thổi đủ đội, lốc rụng lá rơi rơi bời ; chúng nghe thấy tiếng la gầm gừ ghê, rồi biện ra một người. Người ấy nói :

« Ta cho chúng bay một tài vàng, thì chúng bay đi ngay nhé ... » Anh coi cái hộp gỗ nghĩ rằng một tài được là bao mà lại phải chia đôi, với vàng xin thỏi-ôi cho đầy cái hộp. Thầu-tài cũng ưng lời xin ấy.

Thầu-tài đi lấy vàng đến cho hai người coi mả.

Trong khi lấy, hai người bảo nhau thảo đây hộp, rồi ngồi đợi.

Thầu-tài đem đến một tài vàng thật to, rồi chỉ cái hộp. Đồ mãi mà không thấy hộp đầy. Hết tài mà hộp vẫn rỗi. Thầu-tài phải đi lấy tài vàng khác. Tay đổ hết tài thứ hai mà hộp vẫn chưa đầy. Thầu-tài biết lòng tham của hai đứa kỳ, nổi giận la thét mà rằng : « chúng bay cũng có tính tham, ta không cho bay hưởng cái của ta vừa mới cho. Đó là vì lòng tham vô-hạn của chúng bay hại chúng bay... » Trời vừa rạng đông thầu-tài thu lấy hết vàng, rồi biến đi mất.

Kết cục, hai anh bần cùng tay trắng lại hoàn tay trắng. Đó chẳng phải vì tâm-dục vô-nhai mà không được hưởng ư ?!!!

Trương-qui-Bình

HÀI ĐÀM

Kén rể

Anh Gấp bảo anh Ất rằng : hôm nay tôi phải đến để cho nhạc-phụ tôi thử tài, vậy anh đi với tôi, họa may có giúp nhau được chút nào chăng.

Nhà nhạc-phụ anh Giáp ở cạnh Tây. hồ Hanoi. Cụ ra cho anh Giáp một cái câu-đối 4 chữ là « *Hoàn long thăng cảnh* ». Anh Giáp gãi đầu gãi tai nghĩ mãi không đối được, anh Ất mới bảo ý : nghe đâu độ nay có bộ tiểu-thuyết mới xuất bản hay lắm. Anh Giáp không hiểu, với-vàng xin đối với : « *Mai-nương-lê-cốt* » thành ra câu đối thất luật (*đóng mếp*)

Khi ra ngoài, anh Ất phàn-nàn nói : sao anh không đối với « *Song-phượng-kỳ-duyên* » có phải chuyện thêm không !

C. K.

Giới thiệu sách mới

Hiện thời trong văn-chương giới chúng đương khẩn-yếu cho có một bộ văn-phổ, bộ tự vị để góp công khảo cứu cho làng văn-học cần dùng lắm lắm, nếu mà muốn có hai bộ sách ấy thì phải tìm nhiều công-phu sưu tập các lời ca-ra ngạn-ngữ phương-ngôn trong ba kỳ lại, nhiều khu nhiều nơi mới xong.

Mới đây quan Tham-trí bộ Hình Ung-Ấn, hiệu là Quát-đình, có xuất bản hai quyển sách quốc-ngữ rất có giá-trị : một quyển ngạn-ngữ, một quyển ngạn-ngữ cợ-loại, cách sắp đặt theo tinh-tế, phân chia mỗi loại thứ-tự rõ ràng, để đọc, để hiểu, tiện cho những kẻ mới tập làm văn-tự quốc-ngữ, thời người ta chưa phải là người thâm-kim bác-cổ, thảo-tứ tài không bằng chứng, văn tự không đủ dùng, bởi thế mà những phương ngôn tục ngữ phải có ; có đủ cho người ta tra cứu sự tích lịch, hoặc thuộc về nhơn-tình phong tục, hoặc theo thời thế thêm phần của từng xứ người, khi vui khi buồn, tỉ-thị ra tiếng khóc giọng cười, mà lập thành nên một câu hát, lời nói, rất có ý vị, mà rất lời sâu thắng, đủ thực là quốc-hồn quốc-túy vậy nhược bằng không sưu-tập lại, lưu-tinh bất thành thiên tập, mỗi người biết mỗi câu, mỗi đời nói mỗ khác, lâu lâu mà tiếng nói sai hẳn với nguyên cũ, thời thực là làm rối cho kẻ hậu-sinh. Không biết đâu mà khảo cứu cho đủ gì, cho nên tiếng nói nước nhà, cũng vì không ở chỗ văn-tự nên hay hao mòn mà đều nỗi thiếu tiếng.

Cho đây các nhà văn nhơn trong nước, đã nhiều lần bàn đi bàn lại, thế nào cũng tất phải có bộ tự-vị văn-phổ, mà những lời ngạn ngữ ca-ra mới là một món tài-liệu rất tốt, giúp trong một phần lớn cho hai bộ sách ấy, nên chi khi quan Thám Quát-đình làm thành hai quyển sách ngạn-ngữ ấy, thời sự Đông-các Long-xương Cao-đại-nương, có đủ lời hài mấy câu khen rằng : « Kể công thu thập biết bao, ba mươi tấm mục bỏ vào phụ thi » Ấy cũng là vì từ xưa nay chưa có mấy người chịu ra công tìm-tòi hiền-chép cho thành thiên-thập như vậy, về quan Thám Quát-đình, lại còn có soạn quyển truyện Mộng-hiển, làm theo lối vận văn, thượng lục bạ bát, lời lời tao-nhã thanh-thoát lắm, nếu ai đã đọc Nam-phong số 49, chắc hẳn còn nhớ bài phụ-thơ truyện Mộng-hiển của quan Hồng-lô Nguyễn-bá-Trác làm, thời đủ biết cái tài trước-thuật, và cái lịch-sự của một nhà danh gia ở chốn kinh-đô.

Đây những tôi biết rất phải nói lại một lần nữa, nhưng bài này viết ra đây, là cái thâm-ý của chúng tôi, là mong về sau này các nhà đã có sẵn-tâm-thành với quốc-văn, thời càng nên lưu tâm đến bộ văn-phổ tự-vị, để chóng thành cơ sở cho nền quốc-văn được vững bền, khi nhời đặt nên xây móng, là cần phải có tài-liệu cho đủ để sắm ra làm thời ứng dụng, nếu vậy, thời các quyển văn có thiếp thời thiết-yếu, tất là có sẵng thì-bỏi vậy nền quốc-văn bởi thấy, hễ chẳng sớm thì muộn, cũng bao được bao nhiêu quyển văn khác ra đời, giúp thêm sự lợi ích lắy chừng.

Thanh-Nguyên-thị
Đạm-phương nữ-sử
đồng soạn.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 14 Octobre này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 2 f. 15.

Tin tàu. — Tàu *Commissaire Ramel* khởi hành ở Dunkerque đã tới Saigon ngày 13 Octobre 1922, hồi 9 giờ sáng.

Tế Văn miếu Hà-nội. — Nghe đâu đến chủ-nhật ngày mai, các quan tỉnh-thần Hà-đông sẽ đến làm lễ tế-Đinh tại Văn-miếu Hanoi (Giếu) cũng như kỳ Xuân-tế cứ tháng hai vừa rồi mà bản báo đã thuật tại rất kỹ lưỡng.

Ngày mai ở Văn-miếu có lễ vui lắm, bởi vì ngày thu-tế vào giữa ngày chủ-nhật thì ai chẳng muốn đến thăm nơi đầu cũ nền xưa, mà ngắm bức ảnh văn-minh tối cổ của nước nhà tự ngoại tám trăm năm xưa còn để lại.

Quan Toàn-quyền đi thăm nhà Máy nước và nhà Thuốc lá. — Ngày hôm qua, quan quyền Toàn-quyền cùng với quan Đốc-lý Monrroux có đến thăm nhà Máy nước của thành phố. Nước ngọt của Hanoi ta ăn ngày nay là lấy ở dưới đất lên, đâu những tốp to và sâu đến năm mươi thước. Nhà máy cả thảy có năm cái giếng, máy chạy quanh năm không lúc nào nghỉ. Nước này xét ra có nhiều chất sắt lắm, trước khi cho phân phát ở trong thành-phố thì nhà máy bỏ cái chất oxyde de fer đi đã, rồi mới lọc ra cái mà truyền đi các nơi.

Buổi chiều quan Toàn-quyền lại đến thăm nhà Thuốc lá thì có M. de Lonvencourt là ông quản-lý ra nghênh-tiếp. Nhà máy này làm theo kiểu tối tân và có đủ các thứ cơ-khí, chẳng sau máy có thể cạnh-tranh được với những nhà máy như thế ở Hương-cảng và Thượng-hải.

Hội-đồng thành-phố từ chức. — Hội-đồng thành-phố ta trong khoảng mươi năm nay không mấy khóa là được vững bền. Hồ bàn xong được ít lâu thì lại đổ, lại phải đặt hội-đồng ấy viên thế vào. Khóa này tuy mới được hơn một năm, nhưng cũng có thể gọi là sống lâu rồi, vì lúc mới bàu xong cứ xem những khoản yêu cầu của các nhà ứng cử Pháp thì ai cũng nghĩ rằng khéo lắm chỉ được giữ-an ba tháng là cùng thế mà thấm thoắt đã được hơn một năm rồi.

Ai cũng nhớ rằng khi số hội-viên Pháp đang 12 mà rút xuống 8 thì các nhà ứng cử đều yên cầu chính phủ lại tăng như cũ là 12 cho. Trong khi ra ứng cử, các ông lại xin đoan với các nhà dự bầu rằng nếu được trúng cử thì thế nào các ông cũng xin từ-chức. Các ông quả đã giữ lời hứa, ngày hôm nay, các ông đã để đơn lên quan Đốc-lý xin từ chức. Các ông hội viên Nam không ký giấy ấy, nhưng cả Hội-đồng cũng đều bãi cả. Vậy thì nay mai chính phủ lại phải cử Hội đồng ấy-viên thế vào.

Cuộc đua xe đạp. — Bản-quán nhắc lại rằng tối nay bởi 9 giờ có cuộc đua xe đạp, chỉ còn buổi nay nữa là thì tối mà thôi, vì tiết trời mùa thu tối đến đã lạnh rồi, và có mở cuộc đua ban ngày cũng không sợ nóng nực lắm nữa.

Việc bầu cử hội-viên Thương mại Saigon. — Kỳ tái bầu 5 ông hội-viên Pháp trong phòng Thương-mại Saigon vừa rồi thì kết quả như sau này :

MM. Ballous	137	phiếu
Darles	123	—
Drabier	121	—
Lemarie	106	—
Joubert	97	—

Việc tái bầu hai ông hội viên An nam thì kết quả như sau này :

MM. Ng-văn-Thọ	66	phiếu
Trần-kim-Kỷ	63	—

Thưởng hàm. — Ông Nguyễn-hữu-Cương ấm-sinh quán làng Tây-mỗ tổng Đại-mỗ, phủ Hoài-đức (Hà-đông) được mông thưởng Hàn-lâm viện điển-tịch.

Công-ty quản-đốc nhà Trung-Pháp thực-nghiệp ngân-hàng. — Bản-quán được tin rằng M. Carrère được cử vào chức chủ sự Công-ty quản đốc nhà Trung-Pháp thực-nghiệp ngân-hàng. M. Carrère là nguyên chủ-sự các chi-điếm nhà ngân-hàng Banque Russo Asiatique tại Trung-hoa và Nhật-bản, nguyên hội viên trong Chủ-bộ của hội Garanty Trust.

Thiên hạ đều đồng-thanh công-nhận cuộc Hội-chợ Hanoi là rất có ích.

(Từ 10 đến 24 Décembre 1922)

2072

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh :

Hộ sinh, chứng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ông nói số 314.

2047

Tòa án Cai-trị. — Tòa án Cai-trị họp ngày thứ tư 18 Octobre thì xét những việc này :

Việc M. Lê-qui-Chấn kiện chính-phủ Bắc-kỳ.

Việc M. Bạch-thái-Bưởi kiện chính phủ Bắc-kỳ.

Việc một hiện Tây-thương, một hiện Tây đen, một hiệu Khách xin giảm thuế môn-bài.

Việc MM. D'Argence, Guerlian và Pradère xin giảm thuế thân.

Việc M. Nguyễn-văn-Lu xin giảm thuế môn bài.

Việc M. Dely Maurice xin giảm thuế thân.

Việc công-ti xe-điện, công-ti máy-điện, nhà Larue frères M. Daurelle xin giảm thuế môn-bài.

Việc M. Nguyễn-xuân-Ngoạn tức Vĩnh-thịnh kiện chính-phủ Đông-Pháp.

Việc M. Nguyễn kim-Lân xin giảm thuế thổ-trạch.

Việc quan Sứ Quảng-trị xin giảm thuế thân cho chú Khách Lam-hưu-Tu.

Việc mấy nhà buôn Annam ở Hanoi xin giảm thuế môn-bài.

Việc MM. Vũ-văn-Quang và Vũ-v-Khôi ở Bắc-giang xin giảm thuế điền thổ.

Việc M. Vương-v-Trọng tức Chính-hiên xin giảm thuế môn-bài.

Việc M Marciani xin giảm thuế thân

Việc M Phạm-đình-Quỹ kiện chính phủ Đông-Pháp.

Việc M. Darosse kiện chính-phủ Đông-Pháp.

Việc M. de Monpezat kiện chính-phủ Trung-Bắc-kỳ và chính - phủ Đông-Pháp.

Ngài nào có giấy Quốc trái vô-danh, bắt cứ năm nào, xin chiếu-cố lại hiệu FONDERIE TONKINOISE của HOÀNG-XUÂN-LÃN, số 39, Phố Hàng-quạt Rue des Éventails) Hanoi mà hỏi ; TRẢ GIÁ RẤT CAO, mua bán phân minh.

2042

Cao miên hội-tinh. — Bản-quán được tin rằng M.Ng-Đức, thư-ký thượng hạng ba mới được thưởng độ ngũ hạng Cao-miên hội-tinh. M Ng-Đức làm việc nhà nước đã lâu năm. Trước kia ông có ông sự tại các tòa Sứ Bắc-kỳ, và tòa quan Thủ hiến hạt Quảng-châu-loan, mới đây lại đổi về tòng sự tại phủ Toàn-quyền. Nay ông được thưởng hội-tinh thực là đích đáng.

Ngạch thư-ký tòa Sứ — M Bùi-ngọc-Tiên, thư-ký tập sự, tòng sự tại phủ Toàn-quyền được thăng thư ký hạng sáu, kể từ ngày 13 Octobre 1922 là ngày hết hạn tập sự mười tháng.

M. Trần-lâm-Huê, thư ký tập sự nghỉ giả hạn không lương được gia thêm hạn một năm nữa là lần cuối cùng, kể từ ngày 1er Octobre 1922.

MM. Trần-v-Khan và Ng-hữu-Tuệ, thư ký tập sự tại tòa Tư pháh Thông-sứ được thăng thư ký hạng sáu, kể từ ngày 13 Octobre 1922 là hết hạn tập sự một năm.

Lương phụ trạm. — Kể từ ngày 1er janvier 1923 trở đi, lương phụ trạm ở Bắc-kỳ định nhất loạt là sáu đồng. Tiền ấy cứ tính vào công quỹ hàng tổng hàng xã phải chịu như trước.

(Xem trang khổ ba, một thứ thứ).

N° 84 TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

— Không phải đối với ngu-bạ, ngu-hạ cũng biết thế, bẩm đức ông đức-ông đã biết ngu-hạ là người rất kín đáo, khi đâu đến nỗi cái mả người chết ngu-hạ cũng còn coi dưỡng như lẽm điều. Nhưng... Đức-ông hiểu cho, bẩm Đức-ông !

Môn-cơ không không một mực rằng ;

— Không.

— Nếu kẻ nào biết cái chuyện bí mật của ngu-hạ biết thì...

— Chuyện bí mật chi ?

— Ồ ! Bẩm Đức-ông, cái chuyện bí-mật chẳng may ở Nữu-cát-sơn lỹ mà...

— À ! cái số một triệu của La-phe bá-tước ?

— Không, bẩm Đức-ông, không ! cái chuyện khoản-trắng Đức-ông kia.

— Đó cũng là bỗn chợi đấy thôi, chuyện đâu bỏ đấy, chẳng nên nhắc lại làm chi nữa, vũ-sĩ ạ. Vũ-sĩ thật là một viên chiến-tướng vừa can-đảm, vừa đa mưu, gồm có đủ các đức-tính cần dùng, mà nhà danh-tướng Étienne-bạc-cộng Bạc-kỷ-quyết Trong việc lỹ Vũ-sĩ thực đã khéo dùng cả trí lẫn đũng. Điều đó không còn phải bàn nữa, tôi đây đã biết mà

— Ồ ! ngu-hạ cũng biết vậy, bẩm Đức-ông, nhẽn ngu-hạ không trông mong điều chi bằng trông mong tấm lòng chí công vô tư của Đức-ông. Vậy nên phỏng-thử chỉ có cái chuyện bất cóc mà thôi, chả chả ! thì có hề chi. Nhưng còn...

— Còn chi ?

— Những tình-hình cái lúc bất cóc lỹ.

— Tình hình sao ?

— Bẩm Đức ông, ngài hiểu thấu cái điều ngu-hạ muốn thưa rõi chớ ?

— Không ! tôi có biết thì trời hại, chẳng là.

— Còn... Thực ra khó nói quá.

— Còn ?

— Vậy thì, còn cái hộp ma quái lỹ mà.

Môn-cơ đỏ mặt tía tai

Đạt-ta-nhan nói tiếp rằng :

— Cái hộp không xứng đáng lỹ, cái hộp bằng gỗ thông, Đức-ông biết đấy chớ ?

— Phải ! Tôi quên đấy !

— Bằng gỗ thông. có mấy cái lỗ thủng để hở mũi hỏi mồm. Nói của đáng tội, bẩm Đức ông, còn thì cũng tươm tất. Nhưng cái rộp, cái hộp quả là cần bông đa quá xấu.

Môn-cơ rộn rực cả người.

Đạt-ta-nhan lại nói :

— Ngu-hạ là một viên trung-úy cũ phong, trong khi làm việc lỹ cũng là thường vậy, ngu-hạ có phạm việc khinh-suất ra nữa, nhưng cứ đem cái tình-thế khinh-trọng trong lúc bấy giờ ra mà so-sánh, thì cũng có thể miễn-thứ cho được, vì ngu-hạ vẫn giữ gì cẩn thận mà.

Môn-cơ đáp :

— Ông Đạt-ta-nhan ơi ! xin ông khá tin rằng tôi biết ông lắm, và tôi có lòng qui-trọng ông.

Đạt-ta-nhan vẫn để mắt vào Môn-cơ, Môn-cơ nói ra câu nào thì lại suy xét đến tận trong trí. Đạt rằng :

— Nhưng không ở ngu hạ.

— Môn-cơ đã thấy nóng rực, hỏi rằng :

— Vậy thì ở ai ?

Ở nhà vua, xưa nay ngài không biết giữ lời nói.

Môn-cơ ấp ủng rằng :

— Vậy thì bao giờ nhà vua nói, sẽ hay.

— Bẩm Đức-ông, tôi cũng vua 9đức-ông nữa, tôi đã lấy thực-tình thưa chuyện với Đức-ông ấy Đức-ông đứng vờ vĩnh thế. Dù Đức-ông nhân-từ đến đâu nữa thì ngài cũng có quyền được chấp trách điều nầy. Chết nỗi, một người đứng đầu như Đức-ông đây, một người đã đem được cái mũ triều thiên cùng cây quyền trượng ra để đánh bạc, như một đứa vô lại đánh quả lần, mà phải đến nông nỗi lỹ tai còn ra gì nữa. Ngu-hạ đã thưa rằng, một người đứng đầu mà phải đến nước chịu nhốt vào trong hộp như một cái vật lạ gì, thì coi sao được, chỉ tổ để kẻ thù nó cười vỡ bụng ra thôi. Và Đức-ông cao qui như ta hẳn lại xem thì hẳn lắm. Phỏng thử đem Đức-ông trong hộp ra cho thiên-hạ xem thì hẳn đến nửa thế-giới phải đến cười đến nẻ ruột. Một người thứ nhì trong nước này mà để cho chúng cười như vậy thì còn ra thói-phép gì!

Môn-cơ nghĩ đến mình nằm trong cái hộp thì mất hết bộ bạo gian, người trông ngộ nghĩnh thực cười, y như Đạt-ta-nhan đã đoán trước. Vì thế nên thình lình ông có việc chiến phòng bất thình lình có việc chiến tranh, hoặc trong lòng rối rít về những sự tham-danh chuộng lợi, ấy tử cổn sinh, cũng không tuồng cuồng tức cười đến thế.

Đạt-ta-nhan nghĩ thầm rằng :

— Được lắm ! Mày đã biết sợ, là ông thoát thân

Môn-cơ rằng :

— Ồ ! Còn nhu nhà vua thì tôn-ông chớ ngại chi cả, Đạt-ta-nhan tôn ông ạ, nhà vua không nói bỏng nói Môn-cơ này đâu, dám thề với tôn-ông như vậy.

Cặp mắt Môn-cơ sáng quắc lên vừa gặp cặp mắt Đạt-ta-nhan, tức thì dịu ngay lại mà rằng :

— Nhà vua là một bậc thiên nhiên cao qui, tấm lòng tri-cảo-thượng kia không lẽ lại dĩ oán báo đức.

Đạt-ta-nhan nói to lên rằng :

— Ngu-hạ xin biện-bạch-tỉnh với Đức-ông về tấm lòng của nhà vua, nhưng vì cái đức nhà vua thì không thể được; nhà-vua có tối bụng đấy nhưng lại hay nhẹ dạ.

— Nhà vua không nhẹ dạ với Môn-cơ này đâu, tôn ông khá yên lòng.

— Vậy chớ Đức-ông vững dạ rồi đấy hay sao, bẩm Đức-ông ?

— Phải, hẳy được vững dạ về đằng ấy.

— Ồ ! Ngu-hạ đã lĩnh-ý Đức-ông, Đức-ông vững dạ về đằng nhà vua ?

— Tôi sẽ nói vậy mà.

— Nhưng, về đằng ngu-hạ đây, bẩm Đức-ông chưa được vững dạ như thế ?

— Thiết tưởng tôn-ông đã biết rằng tôi thực có lòng tin về tấm lòng trung-trực và kiu đảo của tôn-ông.

— Hẳn vậy, hẳn vậy, nhưng đức ông có nghĩ đến một việc...

— Việc chi vậy ?

— Nghĩa là không phải có một mình ngu-hạ ngu-hạ còn có nhiều kẻ đồng hành. Những kẻ đồng hành mấy gớm chết chớ !

— Ồ ! Có ! tôi có biết những đứa ấy.

— Hại thay ! Bẩm Đức-ông, chẳng cũng biết Đức-ông.

— Vậy thì sao ?

— Vậy thì chúng ở nay kia, ở bến Bưu-luân, chúng đang chờ ngu-hạ.

— Thế tôn ông sợ...

— Vâng, sợ khi vắng ngu-hạ. Chả chả ! Nếu ngu-hạ ở gần chúng thì ngu-hạ đã bắt chúng phải ngậm tăm.

— Nhà vua bỏng đâu thế nào thì bỏng đấy, dẫu có điều chi phương ngại ra nữa, chúng không tại nhà vua nào, nhưng chỉ tại mấy đứa đi mấy tôn-ông đó, như tôi tôn-ông đã nói, có phải vậy không ? Ông vua chỉ điều minh thì còn nhẫn nhục, chứ những thằng mạt lỹ thì...

— Bẩm vâng, không thể kham được, ngu-hạ cũng hiểu vậy, nên ngu-hạ phải đến thưa cùng Đức-ông rằng Đức-ông xem ngu-hạ đã nên mau mau trở về Pháp-quốc hay chưa ?

(*Còn nữa*)

Có vẻ tự nhiên!

Thoạt mới nói ai cũng tưởng là cái cảnh gì mà có cái vẻ đẹp tự nhiên thế.

Sau xem kỹ mới biết là hiệu ảnh Thụy-Ký, 18, phố đường Thành, Hanoi. Ở đấy từ các thứ tranh cảnh cho đến cách bài trí cũng các nước ảnh, mới ảnh cái gì cũng có vẻ tự nhiên mà đẹp để lọ lùng.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

của QUAN

Docteur LOUBET

Thường thì đi qua đây Bắc-châu bột-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tonis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các chứng bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh N. 1 ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

2018

Hỡi kẻ phải đau

Nay hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải nghẹt lạnh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chắc nào cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỡi các người phải những lao, suy tổi Pharyle các người nên nhớ ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ người tạo. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nữa không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào bao người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy có việc thứ thuốc Bảo-chế MONTÈS sẽ là *Pont Neuf Hanoi* mà bán mỗi lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào, đáng ra chiếu trước khi ấn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì i ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois

Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho dân bà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN

Thật trong thật tối. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ mùi nồng (*brune*).

Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tối, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f. 45

Bộ 0$ 65 đến 6$ 70

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Bộ 3$ 80 đến 3$ 70

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS

Thuốc (mến-bổ bổ huyết

Mỗi chai phần tư lít. 1$ 00

Một lít. 3 50

MORRHUOL CHAPOTEAUT

Simple et creosoté. Dầu cá viên hạng bổ tỳ và hạng chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE

Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe bệnh cảm. về mùa này thường hay bại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chi trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippe. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đàng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì giờ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Số tên người cúng tiền cho hội Khai-trí-tiến-đức để giúp việc Âu-trí-viện :

Huyện Thanh-oai

MM. Lê-bá-Uất, (xã Thanh-thần) 1 p ; Ng-huy - Doo, 1 p ; Lê - huy-Khoát, 0 p 40; Ng v-Quí. 0 p 30; Ng-văn-Chinh, 0p 30; Nguyễn-văn-Thu. 0 p 30 ; Ng-đình-Liễn, 0 p 30 ; Ng-v-Uy 0 p 30 ; Ng-viết-Ứng, 0 p 30; Ng-đình-Tiên, 0 p 30; Nguyễn-hữu-Can, 0 p 30; Ng-tiếnViết. 0 p 30; Đoàn-bá-Sang, 0 p 30; Ng-công-Tư, 0 p 60; Đỗ-v-Đính, (xã Cao-mật) 1 p ; Dương-văn-Diệu, 0 p 50; Ng-hữu-Tuyết, 0 p 50 ; Lý-v - Dong. 0 p 40; Trương - như-Kính, 0 p 40 ; Đinh - v-ết Ấp, 0 p 30; Phạm-bá Kinh, 0 p 30 ; Dương văn-Huy, 0p 30; Nguyễn-ngọc-Chau, 0 p 30; Đoàn-đán xã Chàng-cát 3 p ; Lê-v Phúc (xã Nga-My) 0 p 30 : Bùi-Sương 1 p ; Bùi-Hiệu, 0 p 30 ; Ng - văn-Tài, 0 p 30; Bùi văn-Tực, 0 p 30 ; Lê-văn-Ngải, 0 p 30 ; Ng-v-Lộc, 0 p 30; Bùi văn-Thành, 0 p 30 ; N.-v-Ngọc, 0 p 30; Ng-v-Vinh, 0 p 30; Lê-van-Đa, 0 p 30; Phạm-văn-Bình, 0 p 30 ; Bùi-văn-Viên Ng-v-Cung. 0p 40 ; Ng-ngọc-Đinh, 1p ; Hà-trọng Di, 1 p; Hà-trọng-Ưng. 0,30 Vũ-Quỳnh, 0 p 60; Ng-Thi 0 p 30 ; Tạ-Sắc, 0 p 30 ; Tạ-Nhân, 0 p 30 Hà-Dat, 0 p 30 ; Lê xuân-Phan, 0 p 30; Lê-Liên, 0 p 30; Nguyễn - Cảo - Thọ, 0 p 30; Nguyễn - văn - Hợp 0 p 30; Lê đức-Du, (xã Mỹ-dương) 1 p ; Ng-bá-Đệ, (xã Thượng-thanh-thần) 1 p ; Lê gia-Kiệt, 0 p 30 ; Ng-gia-Hệ 1 p ; Ng-xuân-Thiện. 1p; Ng-bá Thuận 1 p; Lý-bá Tăng,0p30;Ng-đức Kiêm 0p30. Lý bá-Kính 0 p 30 ; Ng-Khê, 0 p 30 ; Ng-bá-Nghi. 0 p 50; Ng-Đạt 0 p 50 ; Ng-hữu-Toàn, 1 p ; Ng-tôn-Chiêm. 0 p 30 ; Lê gia-Lam 0 p 50, Ng-tiến-Thanh 0 p 30 ; Ng-Ôn, 0 p 30 ; Đinh Chính,(xã Đình-đá) 1 p ; Lưu-bá-Tiên, 1p ; Ng-đức-Thao 1p ; Ng-đức-Ả 1 p ; Ng-tiến Tân, 1 p; Ng-huy-Tuynh. 1 p ; Bùi Vấn, 0p 50; Ng-đức-Đông 0p 50 ; Ng đoàn Khai, 0 p 30; Đỗ-văn-Lợi, 0 p 30; Ng-v-Trọng. 0 p. 30 ; Phan-đình-Tiến, 0 p 30 ; Ng-chính-Thiện, 0 p 30 ; Lưu-v-Sơn, 0 p 30 ; Ng-tiến-Thận. 0 p 30 ; Tiên-ngọc-Cảo, 0 p 30 ; Ng-tiến-Sợi, 0 p 30 ; Ng-v-Tính 0 p 30 : Ng-khắc-Chan, 0 p 30 ; Ng tiến-Chu, 0 p 30 ; Ng-duy-Chuyên 0 p 30 ; Đồng-dân. xã Minh-khê, 2p ; Đồng-dân xã Sinh-quả, 2 p ; Nguyễn-văn-Tuyên (xã Thạch bích) 0 p 30 ; Ng-v-Quí, 0 p 30; Ng-văn-Hạnh. 0 p 30 ; Ng-văn-Hâu. 0 p 30 ; Ng-v Tây, 0 p 30 ; Ng-v-Công, Ng-tuấn-Cầu, 0 p 30; Ng-v-Hân 0p30; Ng-văn-Quyên, 0 p 30 ; Ng hữu-Đang. 0 p 30; Ng-v-sử, 0 p 30 ; Ng-v-Lại, 0 p 30; Ng-văn-Hiền, 0 p 30 ; Ng-văn-Tích, (xã Kỳ-thuy) 0 p 30 ; Phạm-v-Kiều, 0 p 30 ; Phạm-v-Lương. 0 p 30 ; Phạm-v-Tao, 0 p 30; Ng-văn Linh, 0 p 30; Lưu-bá-Đột 0 p 30; Trịnh-ngọc-Khích, (xã Đồng-cưu), 1 p ; Lê-v-Khâm, thôn Cư-than, 0 p 50 ; Tr.-đình-So (xã Tam-đa) 1 p ; Nguyễn v-Trân (xã Văn-quán) 1 p; Nguyễn-thị-Thuần, 1 p ; Ng-đạt-Đạo 0 p 50 ; Ng-trọng-Thuần. 0 p 50; Ng.-hữu-Đức. 0 p 50 ; Trương-như Chương, (Đ.-ấy), 1 p ; Tô-đình-Q-ỳnh, 0 p 50; Ng-xuân-Trư Đông đa. 0 p 30 ; Ng v-Hương, 1 p ; Ng-x-Khoáng, 0 p 50; Ng-x G ới, 1 p ; Phạm-thế Chan, 0 p 50 ; Ng-quang-Biên, 0 p 50 ; Phạm-đăng Mậu, 0 p 50 : Ng-xuân-Phương, 1 p ; Lê ngọc-Tuân. (xã Phú-thị) 0 p 50; Ng trọng-Bé. (xã Trí lễ) 0 p 50 ; Đào-quang-Hiên, (xã Chu - mai) 0 p 30; Đào quang-Ban, 0 p 30; Đỗ-văn-Nhu và Ng-Tế, 1 p ; Ng-Tông và Ng-Lan, (xã Trí-lễ) 2 p ; Các chức dịch hội-trường xã Hc-châu, 8p ; Chánh phó hội-trường xã Ước-lễ, 2p; Lý-trưởng, 1 p; Lý-trưởng xã Thương-huy, 0p 50 ; Thư-chí xã Phúc-lâm, 1 p ; Lý-trưởng, 1 p ; Lý-trưởng xã Trì-lễ, 1 p ; Ký lý điền bộ xã Quế-sơn, 2 p 50; Ng-như-Đo, (xã; Đao-lê 0 p 30 ; Ng-như-Minh, 0 p 30, Ng-thanh-Vân, 0 p 30, Lê-tiến-Thành, 0 p 30 ; Ngô- đình Giang. 0 p 30 ; Đặng-văn-Trinh. 0 p 30 ; Phan-huy-Trác, 0 p 3. ; Tô-đình-Hiên, 0 p 30 ; Ng đình-Hoàn, 0 p 30 ; Vũ-v-Thanh, 0 p 30; Ng-hữu-Nhi, (xã Trí lễ) 0p 30; Ng-huy-Bích, (xã Tu-chân) 0 p 50 ; Nghiêm-phu-Thăng, (xã Trí-lễ) 0 p 30; Ng-trọng-Đào, 0 p 50 ; Lê-v-Hưu (xã Huyên-khau, 1 p ; Ng-hữu-Lực, 1 p ; Ng-đắc Lương, 0 p 50; Ng-đức-Trí, 0p50 ; Lê-v-Lịp, (Huyên-khau) 0p50 ; Han-đình-Viên xã Huyên-khau 0p 30 ; Công-dân xã Văn-phú 2 p ; Đỗ văn Biện, . p ; Công-dân xã Nhân-trạch 3 p ; Bài công-Nhiên, xã Nhân trạch 1 p; Ng-v-Ỷ (xã Văn-nội) 1 p ; Bài-thế-Đăng, (xã Văn-nội) 1 p ; Công-dân, xã Quan-thon 4p ; Đặng-đình-Phúc, (xã Quan - thon) 1 p ; Công-dân xã Thương-mao 2p; Ng-quan Tiên, (xã Thương-mao) 1p ; Ng-v-Quỳnh, (xã Thi-thôn) 1 p ; Ng-v-Liêm, (xã Thi-thon) 1 p; Ng-văn-Phúc, 1 p ; Lê-đình-Quyền, xã Do-lo 1 p; Ng-v-Trinh, 1p ; Bùi thị-San, xã Thanh-lâm 0p 50; Ng-đình-Soạn 0p50. Công-dân, Thanh lâm 2p ; Công dân xã Văn-la 2 p ; Công-dân xã Đông-lâm 2 p ; Phó-thông, 1 p ; Ng-đình-Mậu, (xã Trịnh-lương) 1 p; Công-dân, 1 p; Đặng-đình-Triều, (xã Kim-bài) 1 p ; Đặng-minh-Triết, 1 p ; Ng-hữu-Lanh, 0 p. 30 ; Lê-văn-Thìn, 0 p 50; Lê-v-Hạt, 0 p 50 ; Lê-v-Chí, 0 p 50 ; Lê v-Tuất, 0 p 30 ; Trần-v-Trận, (xã Hoạt-an) 0 p 50; Lê-v-Khương, 0p50; Trần-v-Thoa, 1 p; Ng-đình-Sâm, (xã Kim-lâm) 1 p ; Lê-v-Lâm, 1 p ; Lê-thị-Vân 1 p ; Nguyễn đức-Duy (xã Cát-động) 0 p. 50 ; Nguyễn - Khuyến, 1 p ; Tiêu-văn-Uyển (xã Hoạch-an) 0 p 30 ; Ng-văn-San, (xã Đòn-thư) 1 p ; Vũ-Kim-Thanh, 1 p ; Phạm-vũ-Ngô, 1 p ; Ha-chi-Trí (xã Cát-dương) 1 p ; Ng trong Tạo (xã Kim bài) 1 p

Thiên-thời. — Lạ gì! biết đâu tắc thiên, hễ đến tiết cuối thu, sang đông thì hay sinh nhiều chứng bệnh làm hại nhơn dân.

Năm nay thì độ nầy đã thấy ít nơi phát bệnh dịch thổ-tả, mà nghe đâu miền Bông-sơn nhiều hơn. Còn chứng thương hàn, sốt rét, và bệnh ghẹp thì đâu đó cũng có, nhứt là trẻ ẵu nhỏ.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Khánh thành đài Kỷ-niệm các chiến-sĩ trận vong. — Đến chiều 11 Novembre hồi 16 giờ 30. đài Kỷ-niệm các chiến-sĩ trận vong sẽ khánh thành, quan Thống sứ Monguillot sẽ xuống chủ tọa.

PHÚ-THỌ

Trâu húc. — Có một bà lão nhà quê, ở làng Thạch-sơn, phủ Lâm-thao, tối trực ngủ tuần đi chăn trâu. vắc khoảng gần tối, mới đến lấy thừng buộc vào đầu trâu để dưỡi về nhà, không biết thế nào mà cái sừng nó húc ngay vào bụng lòi ruột ra — Ngay bấy giờ người nhà đi vắng lên nhà thương để phục thuốc. Xem chừng bệnh nguy lắm cho nên người ta đã đem về Hanoi rồi.

VIỆC TRUNG-KỲ

BÌNH-ĐỊNH

Sắp đặt trong thành-phố. — Quan trên đang lo sắp đặt thứ tự trong thành phố Qui-nhơn cho lịch sự.

Vì thành phố nầy là một giải cát nhỏ hẹp lắm, xưa nay người ta ở lộn xộn, nghèn nghẹn ngang, cũng vì đó mà mất sự sạch sẽ và sự vệ-sinh chung. Lại mỗi mã tàng cũng khắp nơi.

Bấy lâu tuy là thuộc về phần đất thành phố, song nhà nước vẫn để đâu yên đó, cứ tùy tiện mà lập các công-sở. Đến nay việc chánh trị một ngày một rộng, các công-sở phải mở rộng thêm, cũng thừa dịp đó mà sắp đặt lại thành-phố cho có thứ tự lớp lang sạch sẽ

Cho nên quan trên đã sức cho các nhà tranh phải dỉ cư nơi khác ngoại châu-thành ; còn những mồ mả tàng giữa thành-phố thì tự nay cũng phải cải táng cho xa. Các việc ấy nay đang thi hành.

Trường lớn đã khi công tạo tác ; chánh lao dời đi, chợ đổi chỗ, tòa công-quán cũng cải tạo.Đường-sá cũng mở thêm cho cận đổi, có lẽ sau nầy các đường sẽ có tên riêng như các thành-phố lớn khác.

Khi đã sắp đặt các sở và mở đường-sá xong rồi, thì ai muốn trưng mua đất để lập gia cư hay là mở hàng-phố thì nhà nước sẽ ưng cho, song phải làm nhà ngói hết thảy, không được làm nhà tranh nữa.

Anh theo lối Âu-châu hay Nhật-bản!

Ai muốn ảnh đẹp! Nên đến ảnh hiệu **NGHIÊM-XUÂN-THỨC** mới khai-trương, tại số 18, phố Mã-vỹ (N° 18, Rue des Chapeaux) Hanoi.

Chủ-nhân đã được ân-thưởng ngân-tiền và nhiều giấy khen vì rất thạo về nghề ảnh.

Nhà kính hiệu ấy, vừa theo lối Âu-châu vừa theo lối Nhật-bản, có thể chụp được đủ các lối ảnh.

Những máy ảnh, các đồ bài-trí, cùng các fonds hiệu Nghiêm-xuân-Thức toàn sắm theo lối mới cả. Xin giới-thiệu cùng các bạn độc-giả.

2097

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

鋪金寶南

BIJOUTERIE - ORFÈVRERIE

NAM - BẢO

Hanoi 16, Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHẾ-TẠO : — Vòng, xuyến, hạt, nhẫn, giầy đeo đồng hồ, giầy truyền, đèo giầy, cúc áo, tất-bạc, vỹ thao-la, bấp thuốc lào, vỏ điếu, v. v... bằng vàng đúng tuổi đúng cân và toàn bạc nén. Có nhiều thợ khéo để làm hàng tốt các quí khách đặc lối-riêng.

BÁN : — Vàng điệp Vĩnh thịnh-long, một đồ thực đủ các mẫu), ngọc-thạch, giầy đeo thể-thao, giầy kim-hoàn giầy nữ-lưu, đồng-hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kền, v. v.

Buôn bán chắc chắn,xét lấy sự tin cẩn làm gốc.

2 43

Ngài nào có phiếu quốc-trái hoặc phiếu cổ-phần hay trái phiếu của các hội Công-Thương khác muốn bán thì xin mời quí-hộ lại hiệu tôi xin tính giá thiệt cao vì có người cần đến nhờ tôi mua hộ nên được giá hời lắm lắm.

Này kính-bạch,

ĐỨC-LONG Thương cục

Số 90, Phố Mã-Mây, Hanoi (Tonkin)

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, từ mấm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bán-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho báo-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm đã tìm hiểu.Kẻo cảo ngài thường hay lỡ tìm cẩu nầy, hoặc thêm quá, không sao tìm được, giành ra nhiều thì báo-quán không biết gì mà trả lời.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NỔ SỐ 245

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

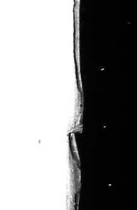
Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3045 MẠC-THỊNH Minh cẩn,

BUÔN TẠI GỐC, BÁN TẠI NGỌN

Có lời kính đại để Quý-khách biết Công-ty chúng tôi mới xưởng tại Hải-phòng làm đủ các thứ ghế máy kiểu « Thonet » :

Chaises
Canapés
Fauteuils
Rocking-chairs
Porte-manteaux
Tables et Lits



Quý-khách ở xa cần thứ nào, mua buôn hoặc mua lẻ xin viết thư cho Công-ty chúng tôi sẽ gửi ngay kiểu-mẫu và giá-cả để cho Quý-khách biết.

NAM-TÂN

66, Boulevard Beaucl, 66

HAIPHONG

2062

NHÀ-ĐỂ MỚI

70, Phố Hàng-Đồng Hanoi

Nhà Đ-ệ quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tên, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ và phát áo lọt lòng, sữa, chai nước nóng cải, và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đ-ệ hàng Đồng để đỡ đ- và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiền sản.huyết bạch, hiếm hoi, muốn chữa đ- vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **6$00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **10.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. **15.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. **20.00**

Ra vào tự do

2557

PHUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu rai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì nó làm cho bao mồ nối giống nỗi chồng ta : ấy là bệnh ho mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi nổi phát cũng không lấy gì làm nặng, sau đến đau nó làm cho yếu các phủ-tạng và làm cho giảm bớt cả nhân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chớ người đã bị bệnh ho mòn nầy chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu mai). Dùng thuốc nầy thì da mặt xanh, sắc hực lại khỏe mạnh, tăng việc lợi muốn làm ăn như thường, ăn uống để ngon, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chắc chắn, con sợ gì bệnh ho mòn nữa.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.

2056

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài thư rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đăng-bố ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi,

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

84 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẢN-NHIÊN 祭

Tối thứ bảy :

ĐỜI LÝ THAY ĐÀO

Thần tình nhất chế nàng Thắng-bằng-Tâm lừa chú là Thắng-Văn phải gả con mình và Quả kỹ-Tỏ phải lấy vợ xấu.

Tối chủ-nhật :

TUYỆN PHU NGỘ PHÔI

Vui và buồn cười nhất cảnh nàng Ngọc-Trản lên khiếu oan cho chồng lại gặp phải hai ông quan khi trước mình chê là dốt mà không lấy.

Tối thứ hai :

KIM-VÂN-KIỀU ĐỆ NHỊ

CINÉMA CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 11 đến thứ ba 17 Octobre 1922

Lần biểu ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 8 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

« CON PHƯỢNG MẤT CON »

Bài thứ V

Nghỉ

NGƯỜI

Bi hài kịch rất lý thú, chia làm 2 hồi

ANH ƠI, GIAO CHỊ ẤY CHO TÔI NÀO !

Hài kịch, 4hồi 2 bài

Từ 18 Octobre này trở đi sẽ chớp luôn hai tuần tích :

« INTOLÉRANCE »

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

TRÀ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Pagamento en kinbros-pesics)

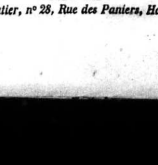
Nhiều ông gởi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán Mm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đã chỉ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八廿牌門街蒲行隅河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng chủ trương của chúng tôi là để chiêu khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc thường dùng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, hổ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thủ thức rất qui, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Việt-Đông dùng quen.



Chúng tôi có lời kính mời các bà các cô mại thứ đồ sứ Giang-tây như là lọ, bát, tứ bình bằng sứ, vân vân.

Cũng kỳ tàu vừa rồi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được giầm ba tay thợ khéo ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chữa các thứ đồng-hồ. — Xin các qui-khách chiếu-cố cho thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm. Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự.

PAO-VA

Bijoutier, n° 28, Rue des Paniers, Hanoi.

藥 濕 救 外 化

THUỐC THẤP SOA NGOÀI

學 省

Thấy là một chứng thường có, mà cần được thứ thuốc chữa cho khỏi ngay thực là hiếm có, nay bản-đường có tinh chế ra một thứ thuốc nước, dùng để sơn ngoài thực đi hiển hiện, sơn sẽn khô đấy, chuyển trị về các chứng phong hàn, tê thấp, bán thân bất toại, đứa đau, đau lưng, đau xương, đau gân, ngoại cảm ngáo ngạt, đầu-bà đề đau tê, cóc chứng bệnh trên, dùng sau rất hiệu, chừng mới sơn thì khỏi ngay, chứng lâu sau nhiều công khỏi, sau người rất hay, nông thì không được, lợ nhỏ giá 0 p. 30 lợ nhỏ giá 0 p. 10 mua buôn nhiều có trừ hoa hồng, các cửa hàng bán hộ như sau nầy : liệu *Mao-Bình-Tư* số 136 phố hàng Bông, hiệu *Vĩnh-Sương* số 27 phố Hà-trung, hiệu *Quảng-lợi* số 23 và hiệu *Bảo Hợp* số 27 phố Cửa nhờn Cô, hiệu *Phương-Bình* số 100 phố Cửa gỗ, hiệu *Vĩnh-hợp-Thành* số 118 phố hàng Buồm, hiệu *Phạm-xuân-Trang* số 62 phố hàng Bạc Hanoi, hiệu *Hợp-hing-Long* số 21 phố khách Bạchpouy, hiệu *Sao-sinh-Đường* số 127 phố khách Nam-định, hiệu *Đức-Phong* số 166 phố Đông-thị Hải-dương, hiệu *Phúc-Hưng* cửa hàng tạp hóa Phúc-yên, các nơi bán hộ kể trên, giá bán cũng nhất định như thế cả.

Bản-hiệu lại có bán các sổ sách và nghị-định cải-lương, và Hoàng Việt tăng san tân luật, xin mời quí-khách chiếu cố.

Cẩm cáo tâm

Nay kính bạch.

Đại-Xuân Đường, số nhà 211 phố Tiền an, Bắc-ninh

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Vôi Chợ-gành

灘石𡑓幫

Chúng tôi mới lập lò vôi ở Chợ gành, vôi rất trắng và tốt, giá tính hạ hơn các nơi. Các quí-khách chiếu cố xin cứ gởi thư cho M. Lê-huy-Tuyên, gare Chợ-gành. Phòng giấy ở Hanoi, phố hàng Gai, số nhà 99.

3336

ĐỦ MÙI!

Hiệu CỰ-LONG mới nhận được đủ các mùi da đi mùa bức. Quí khách ông bà nào muốn dùng giầy tây, giầy ta thật tốt mà hợp thời-trang, xin viết thơ cho hiệu *CỰ-LONG, 61, Rue des Paniers, Hanoi.*

2077

Nước hoa vệ-sinh mới sang

Kính trình các quý-khách biết rằng hiệu tôi bán thứ nước hoa Jean de Parys gọi là Arôme des Fellahs dùng để ướp thuốc-lá, thuốc-điếu và xì-gà. Lại có bán đủ các thứ như sau này: nước gội-đầu, cà-rem, phấn, xà-phòng thơm, vân vân.

Bán tại hiệu VŨ-QUANG-PHÚC

Thừa-khoán

48, Phố nhà Thờ, 48, Hanoi

Độc-quyền Đại-lý Bắc-kỳ.

Bán cất và bán lẻ, giá tính phải chăng.

2068

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *để chữa a-phiện*

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 80 một chai

Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tờ người Pháp thì mấy có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ sức: kém ăn-ngủ, mỏi mệt không muốn làm việc gì: dùng thuốc này hay lắm:

Mấy thứ bản-hiệu hay bán:

Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*

Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL *đặc-cổ, sổ-mũi*

Thuốc LAO *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên

thuốc thụt — 0 90 một chai

Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc blenhorricide của Bản hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không điều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gia cơn, uống thuốc này đỏi máu xấu lấy lại máu tốt trong mình đã hao kém.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MO-SẺ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*

Bán cuộn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÊRÊ »

0 $ 90 một chai 1,4 litre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh đẻ, lại bổ sức cho người có bệnh. Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn littre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

興 CHẤN-HƯNG 眞

鎮興珠寶玉器舖

Nhà ở phố hàng Bạc, số 80, Hanoi, có tiếng rất khéo rất cẩn-thận xưa nay và đặc-xảo, nhiều lần có bằng khen thưởng, mà bán giá nhất định thật, dầu quí-khách ở xa gởi giấy đến mua cũng được hạ như đến tận nơi, lại có giấy cam-kết chắc chắn lắm, đoan rằng khi không muốn dùng đến nữa có thể giả lại được mà chẳng thiệt gì.

2068

TRỢ-THIÊN-ĐƯỜNG

Phố-Hàng Lọng, số 30

Phòng giấy ở Hàng Phèn, số 29

(Rue du Vieux Marché)

Hanoi

Bản-hiệu mới xin được phép chuyên-trị về việc hiếu hỷ có đủ các thứ đồ và các thứ âm nhạc cho thuê. Lại có cả một bọn tuồng để đi phá quan, trị huyệt, cất hò đưa linh, và một bọn kèn tây thổi việc hỷ thì rất là vui vẻ, mà thổi về việc hiếu thì rất là buồn rầu. Tính giá rất rẻ. Các ngài ở xa muốn thuê bản-hiệu cũng xin nhận.

2063

Thuận-Thành

BOTTIER CHAPELLIER

7, Rue des Caisses, Hanoi

(Số 7, phố Hàng Hòm)



Bản-hiệu đóng giầy tây giầy ta và làm mũ, đủ các kiểu giá tính trung bình.

Có catalogue để biếu các quí-khách.

NGUYỄN-TIẾN-HÀM,

kính cáo.

2052

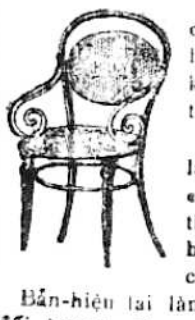
NAM-HƯNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18

(Phố Hàng-Hòm)

HANOI

Bản-hiệu bán các thứ khay, hộp, tráp trắp, sơn vẽ theo lối Nhật-bản, và sơn vẽ theo lối Annam.



Bản-hiệu lại có cả các thứ tranh vẽ bằng sơn mà vẽ vào kính và vào vải, trông rất đẹp.

Bản hiệu cũng có làm các thứ ghế kiểu « Thonet » và các thứ mắc áo, làm bằng song uốn thực chắc chắn, bền chặt.

Bản-hiệu lại làm cả các thứ câu đối, hoành-phi, sơn các kiểu các mùi, như quấn thư, quả dưa, vân vân, thực đẹp thực bền. Kiểu nào bản-hiệu làm cũng được.

Bán buôn và bán lẻ.

Các tỉnh xa gửi về mua bản-hiệu cũng xin gửi hàng đi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Xin các quí khách chiếu cố.

2087

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2051







AU BONHEUR DES TONKINOIS

GRANDE FABRIQUE DE CASQUES FANTAISIE

HAI-CHINH

76, RUE DU PONT-EN-BOIS, 76

TONKIN — HANOI

Thưa các ngài, chúng tôi mới tìm được một thứ vải trắng lợp mũ thực bền thực đẹp mà không bao giờ dăn được.

2030

Nay kính.

泰 LỢI-THÁI 利

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

104 Rue des changeurs Hanoi

(Trước ở số nhà 110)

Bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà, được nhiều quí khách chiếu cố, đã thành nền nếp, nên có thể bán được nới giá hơn mọi nơi. Hàng bán có đơn nhận vàng đủ cân đủ tuổi, dù các ngài thân hành lại, hoặc gửi thư về, bản hiệu cũng theo thời-giá mà tính rất phải chăng.

2049

HÀNG KIỂU LẠ MỚI SANG!!!!

Kính trình các quí-khách biết rằng bản hiệu lại mới có sang một thứ hàng tây rất lạ, xưa nay chưa có bao giờ, là thứ hàng mà mình sa-tanh thực mỏ mặt hoa thì sa tây (hoa thẳng) và to, có thể gọi là sa-tanh hoa thủng và mặc quanh năm lúc nào cũng được, coi thực nhã và cực kỳ là đẹp.

Qui-khách ở xa muốn xem hàng, xin cứ viết giấy về lấy mẫu, bản-hiệu xin vui lòng mà gửi đi ngay.

Nay kính cáo

成興潘

PHAN-HUNG-THANH

26, Rue des Cantonnais

HANOI (Tonkin)

PHAN-THÁI-THÀNH

HANOI — 4, RUE DES CANTONNAIS, 4 — HANOI

MỚI ĐẾN: LẮM KIỂU, NHIỀU MÙI RẤT ĐẸP

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đủ các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng Ta, hàng Saigon và các thứ vải

Bản-hiệu lại có thợ may rất khéo để may quần áo ta và quần áo tây đủ các lối

Ancien Établissement TSANH-TSOI dit TRẦN-TÀI-MẬU, Fondé en 1892

茂才陳

TÉLÉPHONE N° 687

TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs

海防 東京

N° 161, Quai Canton — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bán đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ xẻ các hạng gửi đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận, và có đứng nhận bán xi-măng cho sở Cimenterie.

Làm đủ các hạng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ chấn-song, tường-hoa, gạch-hoa đủ các mùi bằng xi-măng để lát nhà.

Làm đủ các thứ Sơn cửa nhà, Huile, Peinture, Verni, dầu Essence térébenthine, Colophane và Cire đóng chai.

Có be-cạn (bassin de radoub) cho thuê để chữa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thức gì, xin cứ viết thơ cho Bản-hiệu, hoặc chữ Tây, chữ Tàu chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức.

2098

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haly-Haiphong

NÊN CẨN THẬN — Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi mới biết được mấy người chủ quê man trá đem rà nhỏ đất cát để làm phốt-phát (phosphate) giả để bán và bán giá rẻ hơn giá Phốt-phát thật.

Bột phốt-phát thì bao giờ cũng nhỏ hơn các thứ bột khác, không có thứ bột nào nhỏ bằng.

Vậy các quí khách khi mua phốt-phát, đừng nên tham rẻ mà mua phải phốt-phát giả, và nên cẩn thận để bao phốt-phát ra xem, nếu thấy bột không được nhỏ thì đừng nên mua.

Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gửi mẫn đến cho chúng tôi thử xem. Song nếu ai bắt được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.

GIÁ PHỐT PHÁT. — Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau này:

22$00 một tấn (la tonne de 1000 kilos)		hiệu « PH. 18/21 ».
31 , 00	—	hiệu « PH. S ».
50 . 00	—	hiệu « PH. K ».

Phốt phát hiệu « PH. 18/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn.

Phốt phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu này thì nhỏ hơn bột phốt-phát hiệu « PH. 18/21 ».

Phốt phát hiệu « PH. K » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.

Phốt phát hiệu « PH. K » này là một thứ phốt phát chúng tôi mới chế ra có chộn lẫn mấy thứ bột Potasse (Bột-tạt) ở bên Tây đem sang.

Dùng thứ phốt-phát hiệu « PH. K » này mà bón các thứ rau (légumes) nhất là Bắp cải thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. — Mỗi mẫu vải bốn bao là 200 cân tây vãi trước năm mười ngày rồi cấy cũng được, hay cấy trước năm mười ngày rồi vãi phốt-phát cũng được.

MUA LẠI BAO KHÔNG. Bao gai không (sac en jute vide) hãy còn lành lặn mà đem lại giả tại nhà máy ở Haiphong thì giá mỗi một cái là một hào chỉ (0$10). Nếu bao rách và hơi thủng thì chúng tôi không nhận nữa.

Các qui khách cần hỏi han điều gì nữa thì xin cứ lại nhà giấy chúng tôi ở tại nhà máy ở Hạ-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin sẽ giả lời ngay.

2031

N. 210

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Vua *Thành-tôn* có ý không nỡ, bảo *Lệ-minh-đường* rằng:

— Hoàng-thái-hậu nghĩ cái công khó nhọc của tiên-sinh, muốn ban thưởng cho tiên-sinh 3 chén rượu ngọt, chẳng biết tiên sinh có uống được hay không?

Lệ-minh-đường nghĩ thầm: ta uống 3 chén rượu ngọt tưởng cũng chẳng lấy chi làm quan ngại. Nghĩ vậy, liền tâu:

— Hoàng-thái-hậu đã ban ơn cho thì kẻ hạ-thần cũng không dám từ-chối.

Vua *Thành-tôn* nghĩ thầm: *Lệ* thừa-tướng vốn là một người thông-minh mà sao bây giờ lại mê muội như vậy! Trẫm đây há lại không biết nhà-ngươi là một người uống được rượu hay sao, trẫm nói thế tức là bảo ý cho nhà-ngươi đó mà nhà-ngươi không hiểu, thế thì thật nhà-ngươi tự mình làm hại mình, còn nói chi nữa.

Bấy giờ nội-giám bày tiệc, Hoàng-thái-hậu thấy *Lệ-minh-đường* mới khỏi, thân thể hãy còn yếu đuối, sợ Phiên-tửu mạnh quá, uống nhiều có hại chăng, cho nên mỗi khi nội-giám rót một chén rượu thì lại đợi cho *Lệ-minh-đường* uống cạn, thư-thả rồi mới bảo rót. Uống xong 3 chén thì thôi không bắt uống nữa.

Lệ-minh-đường vẫn vui-mừng, tưởng là Hoàng-thái-hậu trọng-đãi mình, mới ngồi xuống uống rượu. Ai ngờ thứ rượu ấy nguyên là Ngọc-hồng xuân-tửu, dùng nhiệt dược chế thành. Khi uống vào miệng, ngọt và thơm lắm.

Lệ-minh-đường uống xong 3 chén rượu, đứng dậy cáo-từ. Hoàng-thái-hậu sẽ hỏi *Trưởng-hoa* hoàng-hậu rằng:

— Uống 3 chén rồi làm sao không say?

Trưởng-hoa hoàng-hậu nói:

— Xin mẫu-hậu bắt đề một bài thơ tán vào trong bức tranh. Khi đề thơ xong, chắc rượu ấy ngấm thì mới thấy say.

Hoàng-thái-hậu gật đầu, mới bảo *Lệ-minh-đường* rằng:

— Có họa thì phải có thi, tiên-sinh thử đề một bài thơ tán vào bức tranh.

Lệ-minh-đường vâng mệnh ngồi xuống, nội-giám đem văn-phòng tứ-bảo bày ở trên bàn. *Lệ-minh-đường* vừa đứng dậy toan đề thơ thì sức rượu đã ngấm, bỗng thấy trời quay đất chuyển, đầu rức mắt hoa, hai chân lảo-đảo, nghĩ thầm: chắc là vì ta mới ốm khỏi, thân-thể hãy còn yếu-đuối, cho nên uống 3 chén rượu, đã lảo-đảo say.

Lệ-minh-đường bất-đắc-dĩ cũng phải cố gượng đứng dậy, đến bên thư án, cầm bút đề một bài thơ vào trong bức tranh, nửa ra lối hành nửa ra lối khải. Đề xong, sụp lạy xin ra. Bấy giờ đã không gượng được nữa, xuýt ngã mấy lần, mặt đỏ hồng-hào tựa như một đóa đào-hoa vậy.

Hoàng-thái-hậu thấy vậy giật mình kinh-sợ mà phán rằng:

— *Lệ* thừa-tướng say rượu quá, nếu muốn ra về, tất phải ra ngoài cửa cung, mới lên kiệu được. Trong hơn một dặm đường, nếu có ẩn-thổ thì nhiều sự bất tiện.

Nói xong, tức-khắc truyền cho cung-nữ và nội-giám đỡ *Lệ-minh-đường* ngồi tựa xuống ghế, đợi khi tỉnh rượu, bấy giờ sẽ về. Nội giám và cung-nữ đỡ *Lệ-minh-đường* ngồi xuống ghế tựa, *Lệ-minh-đường* say mềm cả người, chẳng còn biết chi chi cả.

Hoàng-thái-hậu truyền hai tên nội-giám vực *Lệ-minh-đường* ra *Thanh-phong-các*, đặt nằm tại trên long-sàng, đem long-bị ra đắp. Lại sai hai tên cung-nữ: *Miêu-thụy-anh* và *Úc-mỹ nhi* ở đấy để hầu-hạ, phòng khi có ẩn-thổ chăng. Hai tên nội-giám và hai tên cung-nữ cùng nhau vực *Lệ-minh-đường* vào *Thanh-phong-các*. Vua *Thành-tôn* rất lấy việc ấy làm áy-náy. Nội giám cuốn rèm chầu lên, Hoàng-thái-hậu cùng vua *Thành-tôn* và *Trưởng-hoa* hoàng-hậu cùng xem bài thơ đề tán trong bức tranh của *Lệ-minh-đường*.

Thơ rằng: (1)

Hoàng-thái-hậu xem xong, khen rằng:

— Thế-gian sao lại có được người tài học như thế này: nét bút thần-tình, câu thơ tao nhã, nghề vẽ lại tinh-xảo lạ thường. Nếu quả là nữ-lưu, ta đây cũng nên nhận làm nghĩa-nữ.

Vua *Thành tôn* ngẫm-nghĩ cười thầm: mình đang có ý muốn nạp làm quí-phi, mà mẫu-hậu lại định bắt mình làm cô-cậu, há chẳng phải một chuyện nực cười lắm ru!

Trưởng-hoa hoàng-hậu cười mà bảo rằng:

— Chỉ vì là người có tài, vậy nên ta mới nhân nghề thi họa mà cho uống rượu, để dò xét việc này, thế thì có tài cũng thêm sinh lụy.

Vua *Thành-tôn* nói:

— Uống có 3 chén mà say đến như thế, thế thì thứ Phiên-tửu này tất là bởi nhiệt-dược chế thành, uống vào khiến cho người ta mê mẩn, trẫm chỉ sợ nguy đến tính-mệnh thì làm thế nào!

Hoàng-thái hậu cũng nói:

— Vừa rồi ta thấy *Lệ* thừa-tướng say lả người đi, đã có ý hối, sao ta lại đem tính-mệnh người ta mà thử chơi như vậy, lỡ có sự gì thì hối biết đường nào!

Trưởng-hoa hoàng-hậu nói:

— Thần-thiếp biện đã cho 4 đứa cung-nữ uống thử, chỉ ngày hôm sau thì hơi men bốc hết, lại tỉnh-táo như thường, không can chi mà lo ngại.

Lại nói chuyện *Lệ-minh-đường* nằm tại trên long-sàng, mê-mẩn chẳng biết gì cả. Nội-giám đem long-bị ra đắp cho *Lệ-minh-đường* rồi bảo hai tên cung-nữ rằng:

— Hai người ở đây hầu hạ, chúng ta phải về cung phúc-chỉ.

Hai tên cung-nữ vâng lời, ngồi ở ngoài hiên để ứng-hầu. Hồi lâu, chúng dòm vào trong phòng, thấy *Lệ-minh-đường* tiếng ngáy như sấm, mới giả cách bước vào lay mà gọi rằng:

— Xin quan thừa-tướng cởi áo, rồi hãy nằm ngủ.

Lệ-minh-đường chẳng biết gì cả. Con *Úc-mỹ-nhi* liền đưa mắt bảo con *Miêu-thụy-anh*, rồi hai đứa cùng nhau rón-rén tháo chiếc giầy của *Lệ-minh-đường* ra. Lại tháo bít-tất ngoài ra thì thấy hai chân toàn là một thứ lụa trắng cuốn chặt. Cởi cuốn lụa ấy ra, dài hơn một trượng, bấy giờ mới trông rõ chiếc giầy đỏ ở trong, thêu bằng kim-tuyến, dài 2 tấc 7 phân. Hai tên cung-nữ tháo lấy chiếc giầy thêu ấy, lại cuốn lụa trắng y-nguyên như cũ, rồi tra bít-tất và đắp mền bô màn tử-tế.

Hai tên cung-nữ cầm chiếc giầy thêu ấy rồi chạy ra bên ngoài và bảo nhau rằng:

— Bàn chân xinh nhỏ, thật khiến người phải yêu-mến. Bây giờ hai chúng ta đem về dâng Hoàng-thái-hậu để lấy công.

(Còn nữa).

(1) Xin khất các độc-giả đến khi xuất bản bộ « *Tái-sinh-duyên* » này sẽ dịch đủ như bộ « *Song-phượng kỳ-duyên* » mới xuất bản lần thứ hai vừa rồi, vì nghề thơ không dịch vội được.

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUÂN